

UBND QUẬN BÌNH TÂN
TRƯỜNG TIỂU HỌC
LẠC HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI TÀI CHÍNH CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC
NĂM HỌC: 2023-2024

STT	NỘI DUNG THU	Đơn vị tính	Mức thu/HS	Số lượng học sinh	Dự kiến mức thu của năm học 2023 - 2024	Ghi chú
I	Các khoản thu PV cho HDGD ngoài giờ học chính khóa:				8.175.024.000	
1	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	tháng	140.000	178	224.280.000	
2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ	tháng	46.000	1.043	431.802.000	
3	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ	tháng	11.000	221	21.879.000	
4	Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học	tháng	550.000	323	1.598.850.000	
5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	tháng	180.000	1.573	2.548.260.000	
6	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	tháng	90.000	221	179.010.000	
7	Tiền tổ chức dạy các lớp tin học tự chọn	tháng	17.000	865	132.345.000	
8	Tiền tổ chức dạy các lớp tin học tự chọn	tháng	34.000	178	54.468.000	
9	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	tháng	90.000	1.670	1.352.700.000	
10	Tiền tổ chức Giáo dục Stem	tháng	80.000	1.401	1.008.720.000	
11	Tiền tổ chức Học bơi	tháng	170.000	407	622.710.000	
II	Các khoản thu PV cho HDGD thực hiện theo các Đề án:				846.450.000	
1	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030"	tháng	150.000	627	846.450.000	
III	Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú:				6.185.745.000	
1	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	tháng	310.000	1.361	3.797.190.000	
2	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	năm	195.000	1.361	2.388.555.000	
IV	Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh :				2.157.939.000	
1	Học phẩm	năm	24.000	2.117	50.808.000	
2	Tiền suất ăn trưa bán trú	ngày	35.000	1.361	952.700.000	
3	Tiền nước uống/tháng/hs	tháng	20.000	1.670	267.200.000	
4	Tiền nước uống/tháng/hs	tháng	10.000	447	35.760.000	

STT	NỘI DUNG THU	Đơn vị tính	Mức thu/HIS	Số lượng học sinh	Dự kiến mức thu của năm học 2023 - 2024	Ghi chú
5	Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu	năm	25.000	2.117	52.925.000	
6	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh	tháng	15.000	1.517	182.040.000	
7	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh	tháng	7.000	46	2.576.000	
8	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	tháng	15.000	2.117	254.040.000	
9	Tiền mua sắm đồng phục học sinh	160.000 đến 200.000 đ/1 bộ	170	2.117	359.890.000	
III	Tổng thu năm				19.716.068.000	
1	Từ ngân sách (gồm KP thường xuyên, KP không thường xuyên, tăng thu nhập theo NQ03, KP cải cách tiền lương)	đồng			2.350.910.000	Từ T6/2023 đến T9/2023
2	Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh :	đồng			8.175.024.000	Dự kiến NH23-24
3	Các khoản thu PV cho HDGD thực hiện theo các Đề án:	đồng			846.450.000	Dự kiến NH23-24
4	Các khoản thu dịch vụ phục vụ cho hoạt động bán trú:	đồng			6.185.745.000	Dự kiến NH23-24
5	Các khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh :	đồng			2.157.939.000	Dự kiến NH23-24

Ngày 10 tháng 09 năm 2023

TRƯỞNG HIỆU TRƯỞNG

TIỂU HỌC

LẠC HỒNG

Phạm Thị Thu Hằng